

UBND TỈNH THANH HÓA
SỞ Y TẾ

Số: **395**/SYT-QLD
V/v sử dụng thuốc trúng
thầu ĐTTTQG năm 2019-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày *24* tháng 02 năm 2020

Kính gửi: Các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh.

Sở Y tế nhận được Công văn số 73/TTMS-NVD ngày 20/02/2020 của Trung tâm mua sắm tập trung thuốc Quốc gia về việc cung ứng, sử dụng thuốc trúng thầu ĐTTTQG năm 2019-2020;

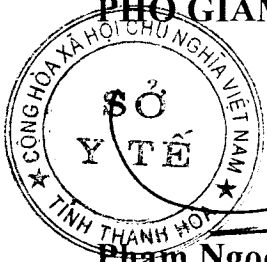
Theo nội dung công văn và các phụ lục đính kèm, trong quá trình thực hiện kết quả lựa chọn nhà thầu các gói thầu cung cấp thuốc đấu thầu tập trung thuốc Quốc gia năm 2019-2020, các cơ sở y tế mua và sử dụng với tỉ lệ rất thấp (*có công văn đính kèm*).

Để đảm bảo việc các cơ sở y tế thực hiện 80% số lượng được phân bổ, Sở Y tế đề nghị các cơ sở y tế thực hiện kết quả đấu thầu tập trung cấp Quốc gia theo đúng hợp đồng đã ký kết với các nhà thầu./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, QLD. *y*

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Ngọc Thơm

BỘ Y TẾ
TRUNG TÂM MUA SẮM
TẬP TRUNG THUỐC QUỐC GIA

Số: 73 /TTMS-NVD
V/v cung ứng, sử dụng thuốc trúng thầu
ĐTTTQG năm 2019-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 02 năm 2020

Kính gửi:

- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Y tế các Bộ/ngành;
- Các Bệnh viện/Viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế;

Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia (Trung tâm MSTTQG) đã ban hành các Quyết định số 07/QĐ-TTMS, 25/QĐ-TTMS, 26/QĐ-TTMS, 27/QĐ-TTMS, 28/QĐ-TTMS, 29/QĐ-TTMS, 30/QĐ-TTMS về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu các gói thầu cung cấp thuốc năm 2019-2020.

Trong quá trình thực hiện, Trung tâm MSTTQG nhận được văn bản của một số nhà thầu về việc đã chuẩn bị thuốc trúng thầu theo thỏa thuận khung và hợp đồng đã ký kết, nhưng các cơ sở y tế được phân bổ trúng thầu nhập hàng với tỉ lệ rất thấp.

Căn cứ theo báo cáo tồn kho, cung ứng thuốc của các nhà thầu đến 31/01/2020, Trung tâm MSTTQG thông báo một số nội dung sau:

1. Có 30 mặt hàng Nhà thầu báo cáo có số lượng tồn kho lớn hơn 10 tháng theo số lượng sử dụng trung bình nhưng cơ sở y tế không nhập hàng hoặc có tỉ lệ thực hiện rất thấp, gồm có:

+ 03 thuốc thuộc Danh mục Đàm phán giá của hoạt chất Peptide (Cerebrolysin concentrate 215,2mg/ml) 1ml, 5ml, 10ml.

+ 18 thuốc điều trị ung thư của các hoạt chất Doxorubicin 10mg (nhóm 2,5), Epirubicin 10mg (nhóm 1), Epirubicin 50mg (nhóm 1), Erlotinib 100mg (BDG + nhóm 3), Gemcitabin 1000mg (nhóm 1,5), Gemcitabin 200mg (nhóm 5), Irinotecan 40mg (nhóm 1,2); Temozolomid 100mg và Temozolomid 50mg (nhóm 3).

+ 05 thuốc điều hòa miễn dịch của các hoạt chất: Mycophenolat 500mg (nhóm 2), Tacrolimus 0,5mg (nhóm 3); Tacrolimus 1mg (nhóm 3);


+ 04 thuốc tim mạch của các hoạt chất: Clopidogrel 300mg (BDG + nhóm 3), Nebivolol 5mg (nhóm 3), Rosuvastatin 5mg (nhóm 3).

(Thông tin chi tiết về số lượng trúng thầu, số lượng đã nhập hàng của cơ sở y tế và số lượng tồn kho tại Phụ lục kèm theo).

2. Đối với hoạt chất Imatinib, chương trình hỗ trợ thuốc Glivec (Imatinib Biệt dược gốc) VPAP và GIPAP sẽ kết thúc ngày 29/02/2020. Mặt hàng Alvetinib (Imatinib nhóm 1) do Nhà thầu Liên danh Coduppha – An Thiên trúng thầu đã có hàng tồn kho 120.000 viên để cung ứng cho các cơ sở y tế từ 01/01/2020.

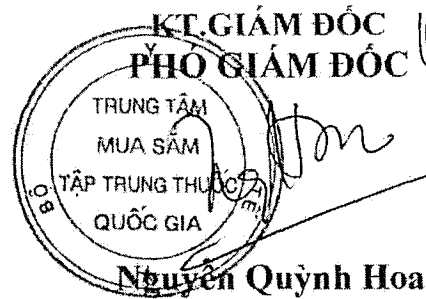
3. Đối với mặt hàng Neupogen và Neulastim, Trung tâm MSTTQG đã ban hành công văn số 08/TTMS-NVD ngày 07/01/2020 về việc thay đổi thuốc đã trúng thầu Neupogen Inj 30MU/0.5ml và Neulastim Inj 6mg/0.6ml. Theo đó, Nhà thầu cam kết cung ứng thuốc miễn phí đến những Cơ sở y tế đang có nhu cầu điều trị.

Trung tâm MSTTQG xin thông báo và đề nghị các cơ sở y tế thực hiện kết quả đấu thầu tập trung cấp Quốc gia theo đúng hợp đồng đã ký kết. Các Sở Y tế các tỉnh, thành phố có trách nhiệm giám sát, đôn đốc việc thực hiện chủ động điều tiết thuốc trong địa bàn để đảm bảo thực hiện 80% số lượng được phân bổ theo quy định hiện hành.

Trân trọng. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Trung tâm (để báo cáo);
- Các nhà thầu trúng thầu (để thực hiện);
- Lưu: VP, NVĐT, NVD.



TRUNG TÂM
MUA SẴM

PHỤ LỤC: DANH MỤC CÁC THUỐC CÓ TỒN KHO LỚN, TỈ LỆ THỰC HIỆN THẤP

(Kèm theo công văn số 73/TTMS-NVD ngày 20/02/2020 của Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia)

STT	Tên thuốc, nồng độ, hàm lượng	Tên thuốc	Đơn vị tính	Nhóm thuốc, gói thầu	Công ty trúng thầu	Số lượng trúng thầu	Tổng số lượng thực hiện và tỉ lệ thực hiện đến 31/01/2020	Số lượng tồn cuối kỳ	Số lượng thực hiện trung bình/tháng	Số tháng tồn kho
1. Các thuốc thuộc Danh mục Đàm phán giá										
1	Peptide (Cerebrolysin concentrate), 215,2mg/ml x 5ml	Cerebrolysin	Ống	BDG, toàn quốc	Liên danh nhà thầu Đại Bắc	1.134.251	35.440 (3,12%)	25.760	728,46	35,36
2	Peptide (Cerebrolysin concentrate), 215,2mg/ml x 1ml	Cerebrolysin	Ống	BDG, toàn quốc	Liên danh nhà thầu Đại Bắc	21.760	3.500 (16,08%)	5.500	269,23	20,43
3	Peptide (Cerebrolysin concentrate), 215,2mg/ml x 10ml	Cerebrolysin	Ống	BDG, toàn quốc	Liên danh nhà thầu Đại Bắc	3.681.449	198.798 (5,4%)	76.540	5.326,92	14,37
2. Các thuốc chống ung thư										
1	Epirubicin, 10mg	Episindan 10mg	Lọ	N1, miễn Trung	Công ty cổ phần Dược phẩm Hoàng Mai	5.412	0 (0,00%)	890	-	CSYT chưa nhập hàng từ 01/10/2019 đến nay
2	Gemcitabin, 1000mg	Gemita 1g	Lọ	N5, toàn quốc	Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha	2.253	0 (0,00%)	2.226	-	CSYT chưa nhập hàng từ 01/7/2019 đến nay
3	Temozolomid, 100mg	Venutel-100	Viên	N3, toàn quốc	Công ty TNHH Đầu tư phát triển Hưng Thành	7.069	60 (0,85%)	9.390	8,57	1.095,50
4	Irinotecan, 40mg	Irinotesin 20mg/ml	Lọ	N1, miễn Bắc	Liên danh thầu Hoàng Mai	41.451	1.175 (2,83%)	17.124	167,86	102,02
5	Epirubicin, 50mg	Episindan 50mg	Lọ	N1, miễn Bắc	Liên danh thầu Hoàng Mai	23.030	232 (1,01%)	3.329	33,14	100,44
6	Epirubicin, 10mg	Episindan 10mg	Lọ	N1, miễn Bắc	Liên danh thầu Hoàng Mai	33.030	254 (0,77%)	3.292	36,29	83,83
7	Gemcitabin, 200mg	Gemita 200mg	Lọ	N5, miễn Bắc, Nam	Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha	6.152	200 (3,25%)	2.367	28,57	82,85
8	Irinotecan, 40mg	Irinotesin 20mg/ml	Lọ	N1, miễn Trung, Nam	Công ty cổ phần Dược phẩm Hoàng Mai	20.048	630 (3,14%)	6.835	90,00	75,94
9	Temozolomid, 50mg	Venutel	Viên	N3, miễn Nam	Công ty TNHH Dược phẩm Hồng Hà	58.592	5.320 (9,08%)	47.754	760,00	62,83
10	Erlotinib, 100mg	Rivacil 100	Viên	N3, miễn Trung, Nam	Công ty cổ phần Dược Đại Nam	39.906	3.930 (9,85%)	30.960	561,43	55,14
11	Epirubicin, 50mg	Episindan 50mg	Lọ	N1, miễn Trung	Công ty cổ phần Dược phẩm Hoàng Mai	4.441	100 (2,25%)	565	14,29	39,54
12	Gemcitabin, 1000mg	Gitrabin 1g	Lọ	N1, miễn Trung, Nam	Công ty cổ phần Dược phẩm Hoàng Mai	9.895	439 (4,44%)	1.975	62,71	31,44
13	Doxorubicin, 10mg	Adrim 10mg/5ml	Lọ	N2, toàn quốc	Liên danh Codupha - An Thiên	24.072	2.381 (9,89%)	8.549	340,14	25,14

STT	Tên hoạt chất, nồng độ/hàm lượng	Tên thuốc	Đơn vị tính	Nhóm thuốc, gói thầu	Công ty trúng thầu	Số lượng trúng thầu	Tổng số lượng thực hiện và tỉ lệ thực hiện đến 31/01/2020	Số lượng tồn cuối kỳ	Số lượng thực hiện trung bình/tháng	Số tháng tồn kho
14	Irinotecan, 40mg	Irinotel 40mg/2ml	Lọ	N2, toàn quốc	Liên danh Codupha - An Thiên	7.602	571 (7,51%)	1.830	81,57	22,43
15	Erlotinib, 100mg	Nokatip 100	Viên	N3, miền Bắc	Công ty TNHH Đầu tư phát triển Hưng Thành	31.210	520 (1,67%)	1.290	74,29	17,37
16	Doxorubicin, 10mg	Naprodox 10	Lọ	N5, toàn quốc	Công ty TNHH Đầu tư phát triển Hưng Thành	46.707	3.610 (7,73%)	6.900	515,71	13,38
17	Gemcitabin, 1000mg	Gitrabin 1g	Lọ	N1, miền Bắc	Liên danh thầu Hoàng Mai	37.845	3.327 (8,79%)	5.626	475,29	11,84
18	Erlotinib, 100mg	TARCEVA 100MG TABLETS B/30	viên	BDG, toàn quốc	Công ty cổ phần Dược liệu Trung ương 2	74.709	3.990 (5,34%)	3.390	332,50	10,20
3 Các thuốc điều hòa miễn dịch										
1	Tacrolimus, 0,5mg	Tacrocap 0,5mg	Viên	N3, miền Bắc, Nam	Công ty cổ phần Dược phẩm CPC1 HN	53.512	0 (0,00%)	53.512	-	CSYT chưa nhập hàng từ 01/9/2019 đến nay
2	Tacrolimus, 1mg	Immulinus	Viên	N3, miền Trung	Liên danh Codupha - An Thiên	600	0 (0,00%)	600	-	CSYT chưa nhập hàng từ 01/10/2019 đến nay
3	Tacrolimus, 1mg	Immulinus	Viên	N3, miền Nam	Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Y tế TP.Hồ Chí Minh	4.712	0 (0,00%)	4.712	-	CSYT chưa nhập hàng từ 01/10/2019 đến nay
4	Mycophenolat, 500mg	Mycokem tablets 500mg	viên	N2, toàn quốc	Công ty TNHH Đầu tư phát triển Hưng Thành	532.370	10.200 (1,92%)	206.400	1.457,14	141,65
5	Tacrolimus, 1mg	Dimustar	Viên	N3, miền Bắc	Công ty TNHH Thương mại và công nghệ Hà Minh	348.200	6.300 (1,81%)	88.850	900,00	98,72
4 Các thuốc Tim mạch										
1	Nebivolol, 5mg	NICARLOL 5	Viên	N3, miền Bắc	Công ty cổ phần Dược phẩm AGIMEXPHARM	846.420	71.760 (8,48%)	1.136.580	10.251,43	110,87
2	Clopidogrel, 300mg	MAXXPLA 300	Viên	N3, toàn quốc	Công ty cổ phần Dược phẩm AMPHARCO U.S.A	806.272	17.100 (2,12%)	82.900	2.442,86	33,94
3	Clopidogrel (dưới dạng Clopidogrel hydrogen sulphate), 300mg	Plavix	Viên	BDG, toàn quốc	Công ty TNHH MTV VIMEDIMEX Bình Dương	298.814	17.220 (5,76%)	33.120	1.435,00	23,08
4	Rosuvastatin, 5mg	A.T Rosuvastatin 5	Viên	N3, miền Nam	Liên danh Codupha - An Thiên	4.112.490	189.875 (4,62%)	391.470	27.122,43	14,43